ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 2041/QĐ-UBND	*Bắc Ninh, ngày 16 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cho phép thi công xây dựng cầu trên tuyến ĐT.295C thuộc Dự án đầu tư các tuyến đường tỉnh ĐT.295C, ĐT.285B kết nối thành phố Bắc Ninh qua các khu công nghiệp với QL.3 mới; ĐT.277B kết nối với cầu Hà Bắc 2, đường Vành đai 4 liên quan đến tuyến đê hữu Cầu

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH

Căn cứ Luật Đê điều ngày 29/11/2006;

Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định số 113/2007/NĐ-CP ngày 28/6/2007 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Đê điều;

Căn cứ văn bản số 761/ĐĐ-QLĐĐ ngày 06/9/2023 của Cục Quản lý đê điều và phòng, chống thiên tai về việc thỏa thuận để cấp phép thi công xây dựng cầu trên tuyến ĐT.295C liên quan đến tuyến đê hữu Cầu, tỉnh Bắc Ninh;

Theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại văn bản số 1295/SNN-CCTL ngày 16/8/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị Bắc Ninh thi công hạng mục công trình: Cầu trên tuyến ĐT.295C thuộc dự án Đầu tư các tuyến đường tỉnh ĐT.295C, ĐT.285B kết nối thành phố Bắc Ninh qua các KCN với QL.3 mới; ĐT.277B kết nối với cầu Hà Bắc 2, đường Vành đai 4 liên quan đến tuyến đê hữu Cầu, với các nội dung cụ thể sau:

1. Vị trí xây dựng

Cầu vượt bãi sông, giao cắt với đê hữu Cầu tại K49+900 và K51+800, thành phố Bắc Ninh.

2. Quy mô, kết cấu công trình và giải pháp kỹ thuật

Cầu giao cắt cùng mức với đê hữu Cầu, chiều dài toàn cầu L=786,6m, sơ đồ nhịp (39,1+2x42,5+13x40+42,5+45,1+41,7), chiều rộng cầu B=11,5m, kết cấu bê tông cốt thép và bê tông cốt thép dự ứng lực; cầu gồm 02 mố và 18 trụ, kết cấu bê tông cốt thép đặt trên hệ cọc khoan nhồi.

3. Thời gian cho phép: Kể từ khi có quyết định cấp phép và hoàn thành trước 30/6/2025, trong đó không được thi công các hạng mục trong phạm vi bảo vệ đê điều trong mùa mưa lũ (từ ngày 01/5 đến ngày 31/10 hàng năm).

Điều 2. Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị Bắc Ninh phải chấp hành đúng những quy định dưới đây:

1. Trước khi triển khai thi công phải báo cáo Chi cục Thủy lợi, phòng Kinh tế thành phố Bắc Ninh, Hạt Quản lý đê thành phố Bắc Ninh và chịu sự giám sát của cán bộ do các cơ quan trên cử đến. Đồng thời thực hiện các nội dung cụ thể sau:

- Rà soát kỹ việc tính toán, đánh giá khả năng đảm bảo thoát lũ, an toàn đê điều của việc xây dựng cầu theo quy định tại Quyết định số 19/2021/QĐ-TTg ngày 26/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ. Chủ đầu tư, đơn vị tư vấn tính toán, tư vấn thẩm tra chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính chính xác, độ tin cậy của số liệu, kết quả tính toán, thẩm tra; chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xảy ra cản trở thoát lũ, mất an toàn đê điều do việc xây dựng cầu gây ra.

- Nghiên cứu điều chỉnh vị trí trụ cầu P16 ra ngoài phạm vi thân đê bối Quả Cảm; trường hợp không điều chỉnh được, đề nghị mở rộng mặt cắt đê về phía đồng và có giải pháp gia cố mái, thân đê (nhất là vị trí giao giữa trụ cầu với đê) đảm bảo an toàn, ổn định lâu dài cho tuyến đê. Tính toán ảnh hưởng của việc thi công hệ thống cọc khoan nhồi các mố, trụ cầu đến kết cấu thân đê, nền đê để có giải pháp 2 đảm bảo an toàn cho đê trong quá trình thi công và khai thác sử dụng.

- Rà soát hiện trạng, xác định giải pháp và phạm vi gia cố mái đê, bờ sông khu vực xây dựng cầu phù hợp, đảm bảo an toàn đê điều, ổn định bãi sông.

- Vị trí giao cắt giữa cầu và đê phải đảm bảo giao thông an toàn, liền mạch, thông suốt trên tuyến đê và có phương án kết nối giao thông giữa cầu với đê đảm bảo thuận tiện cho công tác kiểm tra, ứng cứu, hộ đê trong mùa mưa lũ.

- Việc sử dụng bãi sông làm bãi tập kết vật liệu, phương tiện, trang thiết bị, lán trại, bãi gia công, bãi đúc, đường công vụ phục vụ thi công trên cơ sở bãi hiện trạng, không được đắp tôn cao làm ảnh hưởng đến dòng chảy thoát lũ.

- Việc sử dụng xe cơ giới phục vụ thi công đi trên đê phải tuân thủ quy định của pháp luật về đê điều, tải trọng cho phép đối với xe cơ giới đi trên đê.

- Xây dựng, phê duyệt và triển khai thực hiện phương án đảm bảo an toàn đê điều và công trình trong mùa mưa lũ theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức phân luồng giao thông, đặt biển báo, đèn tín hiệu phù hợp đảm bảo cho các phương tiện tham gia giao thông liên tục, an toàn trên trên mặt đê trong quá trình thi công.

- Trong quá trình thi công phải thường xuyên theo dõi diễn biến đê điều, bãi sông tại vị trí xây dựng và khu vực thượng, hạ lưu cầu, trường hợp xảy ra sự cố mất an toàn phải báo cáo ngay với cơ quan chức năng và kịp thời xử lý đảm bảo an toàn đê điều, bãi sông. Chủ đầu tư, đơn vị thi công và đơn vị quản lý sử dụng chịu trách nhiệm sửa chữa, khắc phục kịp thời các hư hỏng, đảm bảo an toàn chống lũ của đê do việc thi công xây dựng, khai thác vận hành công trình gây ra.

- Phải có phương án di chuyển máy móc, thiết bị, giải tỏa vật liệu tập kết trên bãi sông trong quá trình thi công khi có lũ.

- Sau khi hoàn thành công trình, phải tháo dỡ, thanh thải vật liệu, phế thải, công trình phục vụ thi công, vệ sinh môi trường theo hiện trạng ban đầu, tuyệt đối không để tồn tại bất kỳ hạng mục phục vụ thi công nào trong phạm vi bảo vệ đê điều, bãi sông, lòng sông.

- Thực hiện các yêu cầu khác tại văn bản số 1295/SNN-CCTL ngày 16/8/2023 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Bắc Ninh.

2. Chỉ được phép thi công các hạng mục theo quyết định cấp phép, chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của Luật Đê điều và quy định tại các văn bản thỏa thuận cấp phép.

3. Có trách nhiệm chỉ đạo, giám sát việc thi công công trình đảm bảo tiến độ và chất lượng theo đúng đồ án thiết kế đã được phê duyệt. Sau khi thi công xong phải gửi đầy đủ bản vẽ hoàn công, các biên bản nghiệm thu từng phần công việc, nhật ký thi công công trình về Hạt Quản lý đê thành phố Bắc Ninh, Chi cục Thủy lợi Bắc Ninh để theo dõi và quản lý sau này.

Điều 3. Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chi cục Thủy lợi; Chủ tịch UBND thành phố Bắc Ninh; Ban Quản lý khu vực phát triển đô thị Bắc Ninh và các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- VP UBND tỉnh: CVP, PVP NN;
- Lưu: VT, NN.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Vương Quốc Tuấn